TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **83**/2023/HS-PT
Ngày: 11-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH- THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Minh.

Các Thẩm phán: Ông Lê Vũ Tiến và bà Thái Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Bảo Lâm, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Hoàng Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2023/TLPT-HS ngày 18/7/2023 đối với bị cáo Lê Văn C; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 14/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn C, sinh ngày 18/10/1999, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1976; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 05/11/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 05-9-2022, Lê Văn C (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74L1 - 312.06 chở chị Trần Thị Hoài T chạy trên Quốc lộ A (QL1A) theo hướng Quảng Trị - Huế. Khi đến đoạn Km 795^{+900m} thuộc địa phận thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 75C1- 383.18 do ông Trần Văn V điều khiển, chở ông Hoàng Văn K gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông Hoàng Văn K bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu Bệnh viện T1; đến 23 giờ cùng ngày thì tử vong. Ông V và C bị thương nhẹ, chị T không bị thương tích gì; hai xe hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường của vụ tai nạn thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường đôi, được thảm nhựa phẳng, thẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Ở giữa có dãi phân cách cứng bằng bê tông, mặt đường rộng tổng thể 8,6 m, trong đó, làn đường xe thô sơ và người đi bộ 1,6 m, phần đường dành cho xe cơ giới rộng 07 m, được chia thành 02 làn đường; thuộc phạm vi có hiệu lực bởi biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên bên trái và bên phải.

Khám nghiệm theo hướng Quảng Trị - Huế, lấy trụ cổng bên phải nhà số A đường P làm mốc, lấy mép đường phải làm chuẩn xác định:

- Vùng va chạm xảy ra ở làn đường ngoài, sát với làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ, trên phần đường bên phải hướng Quảng Trị - H. Cách điểm mốc về hướng Huế 1,5 m, trên mặt đường phát hiện dấu vết chà xước mặt đường bám dính chất màu đen dạng cao su (dài 4,6 m, rộng 0,05 m), điểm đầu và điểm cuối cách mép đường phải 4,8 m (dấu vết số 1).

- Cách điểm đầu dấu vết số 1 về hướng Huế 13,7 m và cách mép đường phải 4,8 m là điểm đầu của dấu vết số 2. Điểm đầu là đám chà xước mặt đường đứt quãng dài 18,8 m; điểm cuối kết thúc tại tay nắm và gác chân bên trái xe 75C1- 383.18. Vị trí va chạm giữa hai xe trên mặt đường ngay trước vị trí số 2.

- Sau tai nạn, xe mô tô 75C1-383.18 ngã nghiêng sang trái, đầu hướng Huế, đuôi hướng Quảng Trị; trục trước và trục sau cách mép đường chuẩn lần lượt 0,6 m và 0,3 m. Xe mô tô 74L1-312.06 ngã nghiêng sang trái, nằm vuông góc với trục đường, đầu hướng mép đường phải, đuôi hướng mép đường trái, trục trước và trục sau cách mép đường chuẩn lần lượt 8,8 m và 10 m.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện xác định:

- Xe môtô 75C1-383.18: Gác chân sau bên trái gãy rời khỏi xe hoàn toàn, phần thân xe bên trái (phần tiếp giáp với gác chân sau) có vết xây xước bám dính chất màu đen, trên diện dài 20 cm, rộng 02 cm chiều hướng trượt từ sau tới trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 24 cm.

- Xe môtô 74L1-312.06: Mặt ngoài phía trước gác chân trước bên phải có vết xây xước, bám mới cao su, bám dính sơn màu đỏ trên diện (9 x 3) cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 16 cm; nhựa trên thân xe tiếp giáp với lóc máy bên phải có vết vỡ nhựa, trên diện (9 x 5) cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 20 cm.

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện là mặt ngoài, phía trước gác chân trước bên phải xe mô tô 74L1-312.06 với phần thân xe bên trái ở vị trí tiếp giáp với gác chân xe mô tô 75C1-383.18. Nguyên nhân tai nạn là do Lê Văn C điều khiển xe mô tô đi vào đoạn đường có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nhưng đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn; khi phát hiện có xe mô tô do ông V điều khiển cùng làn đường phía trước đang có tín hiệu xi nhan rẽ trái và đã từ từ dịch chuyển sang trái làn đường để chuyển hướng nên để xe do C điều khiển tông vào xe ông V. Lỗi gây tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 235-22/TgT ngày 21-9-2022

của Trung tâm Giám định y khoa - pháp y tỉnh T đối với ông Hoàng Văn K kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não nặng. Vỡ xương sọ thái dương chẩm trái. Xuất huyết não lan toả hai bán cầu. Các vết bầm tím kèm rách da chủ yếu bên trái cơ thể: Vai trái, khuỷu trái, cổ bàn tay trái và mu bàn chân trái.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 510-22/TgT ngày 07-11-2022 của Trung tâm Giám định y khoa - pháp y tỉnh T đối với ông Trần Văn V kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy cung trước bên các xương sườn số 3, 4, 5, 6 bên trái: 8%. Gãy kín đầu xa xương bàn 3, 4 chân trái: 8%. Đầu gần đốt 1 ngón II bàn chân trái: 1%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 16% (Mười sáu phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 511-22/TgT ngày 09-11-2022 của Trung tâm Giám định y khoa - pháp y tỉnh T đối với Lê Văn C, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo trước cẳng chân trái: 3%. Sẹo mổ cẳng chân trái (02 vết): 2%. Chấn thương gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân trái đã phẫu thuật kết hợp xương chày, thẳng trục, can non: 18%. Chạm thương mu bàn chân trái để lại biến đổi sắc tố da: 1%. Sẹo ngón cái bàn chân trái: 1%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể: 24% (Hai mươi bốn phần trăm).

Chị Trần Thị Hoài T bị xây xước nhẹ; không đề nghị giám định và không yêu cầu bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Văn K không yêu cầu bồi thường nhưng Lê Văn C tự nguyện giao số tiền 10.000.000 đồng lo chi phí 50 ngày cho bị hại. Ông Trần Văn V và Lê Văn C tự nguyện thỏa thuận bồi thường 1.000.000 triệu đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 14/6/2023, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt Lê Văn C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15/6/2023, bị cáo Lê Văn C có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên

Huế có ý kiến như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Văn C 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá về nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo để cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 05-9- 2022, Lê Văn C điều khiển xe mô tô 74L1-312.06, chở chị Trần Thị Hoài T tham gia giao thông trên Quốc lộ A hướng Quảng Trị - H. Khi đến đoạn Km 795^{+900} địa phận thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đã để xe tông vào xe mô tô 75C1- 383.18 do ông Trần Văn V, chở ông Hoàng Văn K chạy phía trước cùng chiều, cùng làn đường gây nạn giao thông làm ông K chết.

Hành vi của Lê Văn C điều khiển xe tham gia giao thông đến đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nhưng không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại an toàn, thiếu chú ý quan sát để giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước là vi phạm quy tắc an toàn giao thông được quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ G để xảy ra tai nạn hậu quả làm chết một người. Tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Với hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Văn C, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo đã chủ quan, không giảm tốc độ trên đoạn đường có biển báo nguy hiểm, thiếu chú ý quan sát nên đã tông vào phía sau xe của bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người và lỗi gây ra tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo, do đó cần phải xử lý nghiêm và cách li bị cáo một thời gian để giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù là có phần nhẹ. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 14/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: bị cáo Lê Văn C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Minh

Nơi nhận:
- TAND CC tại Đà Nẵng;;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- TAND huyện Phong Điền;
- CQCSĐT CA huyện Phong Điền;
- Phòng PV06;
- CQTHAHS CA huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
-Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa HS, HCTP.